

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2023

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo	Số SVTN		Số SV phản hồi		Tình hình việc làm					Tỷ lệ SV có việc làm/tổng số sinh viên phản hồi	Tỷ lệ SV có việc làm/tổng số sinh viên tốt nghiệp	Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm							
							Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo									
-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8	-9	-10	-11	-12	-13	-14	-15	-16	-17	-18	-19
1	7340301	Kế toán kiểm toán	230	190	146	119	99	36	9	0	2	98,63%	98,63%	10	109	0	25	
2	7340120	Kinh doanh quốc tế	483	229	226	119	76	121	19	9	1	99,56%	99,56%	28	123	3	61	
3	7310101	Kinh tế	1327	994	371	288	125	209	27	6	4	98,92%	98,92%	37	186	19	119	
4	7310106	Kinh tế quốc tế	376	237	193	131	60	109	14	7	3	98,45%	98,45%	19	119	0	49	
5	7380101	Luật	85	76	70	61	33	31	6	0	0	100,00%	100,00%	7	49	0	14	
6	7220201	Ngôn ngữ Anh	185	127	124	92	38	75	7	1	3	97,58%	97,58%	3	79	7	31	
7	7220209	Ngôn ngữ Nhật	111	69	86	58	32	44	6	2	2	97,67%	97,67%	0	57	0	25	
8	7220203	Ngôn ngữ Pháp	72	26	60	26	23	29	6	2	0	100,00%	100,00%	0	33	0	25	
9	7220204	Ngôn ngữ Trung	87	51	71	45	18	44	6	3	0	100,00%	100,00%	6	33	0	29	
10	7340101	Quản trị kinh doanh	458	430	215	174	39	154	15	5	2	99,07%	99,07%	11	114	29	54	
11	7340201	Tài chính ngân hàng	546	349	237	162	77	130	21	7	2	99,16%	99,16%	16	132	3	80	
Toàn trường			3960	2778	1799	1275	620	982	136	42	19	98,94%	98,94%	137	1034	61	512	

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024
Hiệu trưởng

(đã ký)

PGS. TS Bùi Anh Tuấn